

2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt:

Bảng số 03: Yêu cầu về nhân sự chủ chốt⁽¹⁾

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ/Trình độ chuyên môn ⁽²⁾
1			tối thiểu __ năm hoặc tối thiểu __ hợp đồng	
2			tối thiểu __ năm hoặc tối thiểu __ hợp đồng	
3				
...				

Ghi chú:

(1) Trường hợp gói thầu không có yêu cầu về nhân sự chủ chốt thì Chủ đầu tư không nhập Bảng này.

(2) Chỉ quy định trong trường hợp dịch vụ liên quan có yêu cầu phải có chứng chỉ chuyên môn.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật được đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt.

Nội dung đánh giá (Nhà thầu có thể chào tương đương hoặc tốt hơn)		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
A. YÊU CẦU CHUNG		
<ul style="list-style-type: none"> Hàng hóa mới 100%, sản xuất từ năm 2024 trở về sau. Nguồn điện sử dụng phù hợp với điện áp Việt Nam. 	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
B. YÊU CẦU KỸ THUẬT		

1. Máy đo chức năng hô hấp		
1.1 Yêu cầu tiêu chuẩn		
Nhà sản xuất máy chính đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
1.2 Yêu cầu cấu hình		
<ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: 01 Cái - Máy in nhiệt tích hợp sẵn: 01 Cái - Cuộn giấy in nhiệt: 01 Cái - Ống ngậm cho bệnh nhân: 01 Cái - Tua-bin sử dụng nhiều lần: 01 Cái - Cảm biến ngón tay đo nồng độ oxy SpO₂: 01 Cái - Cảm biến đo lưu lượng khí thở: 01 Cái - Bộ chuyển đổi/bộ sạc pin: 01 Bộ - Bộ Phần mềm: 01 Bộ - Cáp USB: 01 Cái - Túi xách: 01 Cái - Bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt và tiếng Anh: 01 Bộ - Điều kiện môi trường hoạt động: <ul style="list-style-type: none"> + Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C + Độ ẩm tối đa: $\geq 70\%$ 	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
1.3 Yêu cầu kỹ thuật		
<p>*Thông số kỹ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Màn hình màu cảm ứng ≥ 5 inch - Có bàn phím cảm ứng - Có ống ngậm miệng <p>*Tính năng đo chức năng hô hấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ chuyển đổi lưu lượng tua-bin hoặc tương đương - Thể tích: $\geq 10L$ - Lưu lượng: $\geq \pm 10L/s$ - Độ chính xác của thể tích $\leq \pm 3\%$ hoặc $\leq 50mL$ - Độ chính xác lưu lượng: $\leq \pm 5\%$ hoặc $\leq 200ml/s$ - Trở kháng động: ≤ 2 cm H₂O/L/s 	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt

<ul style="list-style-type: none"> - Có cảm biến nhiệt độ - Có các phép đo tối thiểu: FVC, VC, MVV - Khả năng lưu trữ: ≥ 1000 test <p>*Tính năng đo oxy Có các thông số đo tối thiểu: SpO2</p>		
2. Dao mổ điện cao tần (Plasma)		
2.1 Yêu cầu tiêu chuẩn		
Nhà sản xuất máy chính đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
2.2 Yêu cầu cấu hình		
<ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: 01 Cái - Hộp điều khiển lưu lượng nước: 01 Cái - Bàn đạp điều khiển: 01 Cái - Đầu cắt amidal: 02 Cái - Bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt và tiếng Anh: 01 Bộ - Điều kiện môi trường hoạt động: <ul style="list-style-type: none"> + Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C + Độ ẩm tối đa: $\geq 70\%$ 	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
2.3 Yêu cầu kỹ thuật		
<ul style="list-style-type: none"> - Tần số hoạt động chính: ≥ 100 KHz - Công suất tối đa: ≥ 300W - Có ứng dụng công nghệ plasma trong phẫu thuật - Màn hình hiển thị: LED - Có chức năng làm đông máu lưỡng cực - Có chế độ cắt lưỡng cực - Công suất cắt lưỡng cực tối đa: ≥ 300W <p>Công suất đông máu lưỡng cực tối đa: ≥ 60W</p>	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
3. Bồn tắm bé		
3.1 Yêu cầu tiêu chuẩn		
	Đáp ứng	Đạt

Nhà sản xuất máy chính đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001 hoặc ISO 13485 hoặc tương đương	Không đáp ứng	Không đạt
3.2 Yêu cầu cấu hình		
<ul style="list-style-type: none"> - Bồn chính: 01 Cái - Đồng hồ âm nhiệt kế môi trường: 01 Cái - Chậu tắm: 02 Cái - Hệ thống vòi cấp nước: 02 Hệ thống - Công tắc đầu gối: 04 Cái - Đèn tuýt chiếu sáng: 01 Cái - Đèn hồng ngoại: 01 Cái - Bơm tăng áp: 01 Cái - Hệ thống nước nóng: 02 Cái - Bộ điều khiển và hiển thị nước tắm: 02 Cái - Đồng hồ đo nhiệt độ nước tắm: 02 Cái - Tranh thiếu nhi: 01 Cái - Hệ thống lọc thô: 02 Cái - Hệ thống lọc tinh: 02 Cái - Đèn UV- hệ thống tiệt trùng: 02 Cái - Đệm lót mặt: 02 Cái - Bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt và tiếng Anh: 01 Bộ 	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
3.3 Yêu cầu kỹ thuật		
<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước tổng thể (Dài x Rộng x Cao): Khoảng 3000 x 700 x 1700 mm (sai số $\pm 5\%$) - Kích thước chậu tắm (Dài x Rộng x Cao): $\geq 700 \times 450 \times 200$mm - Cấu trúc: Chất liệu an toàn được sử dụng trong y tế, được thiết kế chuyên biệt cho tắm trẻ sơ sinh trong y tế. Thân bồn được đúc nguyên khối đảm bảo không có kẽ để cho vi khuẩn trú ngụ, chông gỉ có thể chịu được hóa chất ăn mòn - Đèn khử khuẩn bằng tia UV hoặc tương đương - Có hệ thống cài đặt nhiệt độ nước tắm dạng kỹ thuật số, đồng hồ hiển thị nhiệt độ dạng đèn LED hoặc tương đương - Có hệ thống đóng mở nước bằng công tắc chân và tự ngắt nước khi đầy chậu 	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
4. Máy sắc thuốc tự động đóng gói		
4.1 Yêu cầu tiêu chuẩn		
	Đáp ứng	Đạt

Nhà sản xuất máy chính đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001 hoặc ISO 13485 hoặc tương đương	Không đáp ứng	Không đạt
4.2 Yêu cầu cấu hình		
<ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: 01 Cái - Bảng điều khiển điện tử: 01 Cái - Cuộn túi đóng gói theo máy: 1 Cặp - Túi sắc dược liệu sơ cấp: 01 Bộ - Nồi sắc thuốc kèm nắp đậy: 03 Cái - Dây thoát nước: 01 Cái - Giỏ đựng thuốc: 03 Cái - Bộ dụng cụ ép thuốc: 01 Bộ - Bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt và tiếng Anh: 01 Bộ 	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
4.3 Yêu cầu kỹ thuật		
<ul style="list-style-type: none"> - Tự động kiểm soát nhiệt độ - Kết hợp sắc thuốc và đóng gói - Tự động chuyển chế độ giữa nhiệt sắc cao và thấp - Đóng gói kín hơi, kiểm soát bằng vi xử lý hoặc tương đương - Dung tích chứa: ≥ 10.000 ml/nồi - Số nồi: ≥ 3 nồi - Công suất đóng gói: ≥ 5 gói/ phút - Dung lượng đóng gói: từ 50 đến ≥ 250 ml - Công suất nồi sắc: ≥ 3000 W - Công suất sôi: ≥ 500W Tổng công suất: ≥ 5000 W 	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
5. Máy Laser nội mạch		
5.1 Yêu cầu tiêu chuẩn		
Nhà sản xuất máy chính đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
5.2 Yêu cầu cấu hình		
<ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: 01 Cái - Đầu điều khiển: 01 Cái - Kính bảo vệ mắt: 02 Cái - Đầu điều trị cổ tay với 6 cấp quang: 01 Cái - Cấp nguồn: 01 Cái 	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt

Nhà sản xuất máy chính đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
7.2 Yêu cầu cấu hình		
<ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: 01 Cái - Khay chứa dụng cụ tích hợp: 01 Cái - Điện cực châm cứu không xuyên qua da: 06 Bộ - Bánh xe đẩy gắn cùng máy: 04 Cái - Bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt và tiếng Anh: 01 Bộ - Điều kiện môi trường hoạt động: <ul style="list-style-type: none"> + Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C + Độ ẩm tối đa: $\geq 70\%$ 	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
7.3 Yêu cầu kỹ thuật		
<ul style="list-style-type: none"> - Cấp bảo vệ kiểu BF hoặc tương đương - Công suất tiêu thụ: ≥ 20 VA - Cường độ dòng điều trị: ≥ 10mA - Sử dụng điện cực hút chân không hoặc điều trị không xâm lấn bằng giác hút hoặc tương đương - Áp lực hút chân không: ≥ 100 mmHg - Tần số điều trị: từ 1 đến ≥ 100Hz - Kênh hoạt động: ≥ 5 kênh - Chương trình: ≥ 5 chương trình điều trị - Màn hình LED hoặc tương đương hiển thị và cài đặt thông số - Điều trị điện áp tĩnh hoặc tương đương - Kiểu hút: liên tục hoặc tương đương - Nút chỉnh cường độ riêng biệt cho mỗi kênh 	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
8. Máy xung kích trị liệu		
8.1 Yêu cầu tiêu chuẩn		
Nhà sản xuất máy chính đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
8.2 Yêu cầu cấu hình		
<ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: 01 Cái - Tay cầm phát sóng xung kích: 01 Bộ - Đầu súng chuyển đổi: 01 Bộ 	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt

<ul style="list-style-type: none"> - Giá đỡ phụ kiện: 01 Cái - Dây nguồn: 01 Cái - Đạn thay thế: 04 Cái - Đệm, ron cao su: 01 Bộ - Bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt và tiếng Anh: 01 Bộ - Điều kiện môi trường hoạt động: <ul style="list-style-type: none"> + Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C + Độ ẩm tối đa: $\geq 70\%$ 		
8.3 Yêu cầu kỹ thuật		
<p>* Tính năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng giao diện điều khiển trực quan với màn hình màu cảm ứng ≥ 5 inch - Ngôn ngữ vận hành máy: có tối thiểu Tiếng Việt, Tiếng Anh hỗ trợ người dùng. - Các vùng điều trị được cài đặt sẵn: ≥ 6 chương trình <p>* Thông số kỹ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áp suất điều trị: ≥ 8 bar - Tần số: ≥ 18Hz 	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Phương pháp áp dụng để đánh giá về tài chính: phương pháp giá thấp nhất. Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.